

Số: 213 /QĐ-SKHCN

Ninh Thuận, ngày 31 tháng 12 năm 2019

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2020  
của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Ninh Thuận

### GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Quyết định số 54/2018/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận phê duyệt Đề án kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, biên chế của Sở Khoa học và Công nghệ Ninh Thuận;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 210/QĐ-SKHCN ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Ninh Thuận về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2020 (đợt 1);

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Sở Khoa học và Công nghệ Ninh Thuận,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2020 của Sở Khoa học và Công nghệ- Đợt 1.

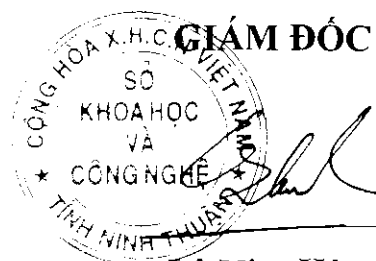
(Biểu mẫu kèm theo Quyết định này, gồm: Biểu số 1, Biểu số 2).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Chánh văn phòng Sở, Trưởng các phòng chuyên môn, trưởng các đơn vị trực thuộc Sở tổ chức thực hiện Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Như điều 3;
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Sở Tài chính;
- Các lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, VP.



Lê Kim Hùng

(Biểu số 1 - Ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính)  
 Đơn vị: Sở Khoa học và Công nghệ  
 Chương: 417

**DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH ĐƯỢC GIAO VÀ  
 PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2020**

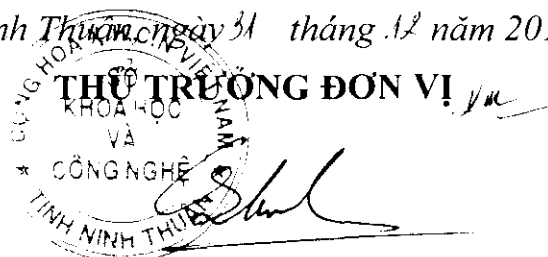
(Kèm theo QĐ số 213 /QĐ-SKHCCN ngày 31 / 12 / 19 của Giám đốc sở)

(Dùng cho đơn vị dự toán ngân sách cấp I/đơn vị dự toán ngân sách cấp trên)

ĐVT: triệu đồng.

Số TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Trong đó	
				Văn phòng Sở	Chi cục
<b>I</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>				
1	Số thu phí, lệ phí				
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN				
<b>II</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>4.016,25</b>	<b>4.016,25</b>	<b>2.801,98</b>	<b>1.214,27</b>
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	<b>4.016,25</b>	<b>4.016,25</b>	<b>2.801,98</b>	<b>1.214,27</b>
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	3.971,81	3.971,81	2.757,54	1.214,27
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	44,44	44,44	44,44	0
<b>2</b>	<b>Nghiên cứu khoa học</b>				
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				

Ninh Thuận, ngày 31 tháng 12 năm 2019



Lê Kim Hùng

(Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính)

**Đơn vị: Sở Khoa học và Công nghệ Ninh Thuận**

**Chương: 417**

## **DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**

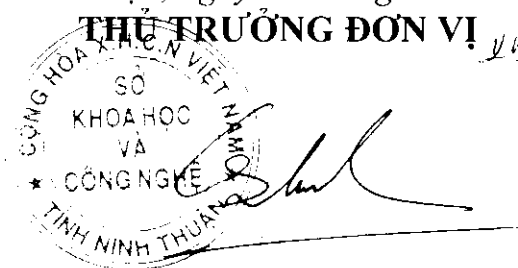
(Kèm theo QĐ số 215/QĐ-SKHCCN ngày 12 / 12 / 19 của Giám đốc sở)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

		DVT: triệu đồng
<b>Số TT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Dự toán được giao</b>
<b>I</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>	
1	Số thu phí, lệ phí	
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
<b>II</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>2.801,98</b>
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	<b>2.801,98</b>
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	2.757,54
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	44,44
<b>2</b>	<b>Nghiên cứu khoa học</b>	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	

Ninh Thuận, ngày 01 tháng 12 năm 2019

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**



**Lê Kim Hùng**